TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do -Hạnh phúc**
Số: 101/2020/QĐST-DS	*Tp. Cao Lãnh, ngày 21 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 763/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số A, đường Đ, phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Kim H, sinh năm 1958;

Hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm M, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ hiện nay: Nhà không số, Tổ A, Khóm B, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hữu P, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ A, khóm M, Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà H yêu cầu bà Phạm Thị Kim H trả số tiền vốn 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn bà Phạm Thị Kim H trình bày: Bà Kim H đồng ý trả cho bà H số tiền gốc 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị H.

- Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi cho số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nên được nhận lại số tiền 1.333.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007336 ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bà Phạm Thị Kim H đồng ý chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm 1.250.000 đồng, bà H có đơn xin miễn tiền án phí do thuộc diện người cao tuổi nên phần tiền án phí bà H phải chịu sẽ được miễn. Bà H phải chịu 625.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Toà án ND tỉnh ĐT;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA (H).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hồng